TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HSST
Ngày: 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh.
Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 04/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-HS ngày 11/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Thái H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Q, sinh năm: 1956 và bà: Bạc Thị N, sinh năm: 1957; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Đức T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990 tại thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm: 1964 và bà: Vũ Thị T(đã chết); Bị cáo có vợ: Nùng Thị P, sinh năm: 1991 (Đã ly hôn) và 02 con lớn 15 tuổi nhỏ 10 tuổi; Tiền án: Ngày 14/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/9/2005 bị Công an huyện Thuận Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng bằng hình thức cảnh cáo (Đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành

chính); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay, có mặt.

*****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án***: Bà **Nguyễn Thị H**; Sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 26/12/2023 tổ công tác Công an thị trấn T, huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu 4, thị trấn T, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Thái H và Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine do Lò Thái H giao nộp *(H, T khai nhận là Heroine)*.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SPACY, biển kiểm soát: 26H4-6081, số máy: JF15E5013515, số khung: RLXJF1501Y01359, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng.

Ngày 26/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến Hnh bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng thu giữ của Lò Thái H và Nguyễn Đức T. Cân tịnh số chất bột cục màu trắng khối lượng 0,16 gam trích rút T bộ 0,16 gam (ký hiệu H1) gửi giám đinh chất và loại ma túy. Tại Kết luận giám định số: 153/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Lò Thái H, Nguyễn Đức T đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26/12/2023 Nguyễn Đức T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 26H4-6081 đến nH Lò Thái H ở bản Đ, xã C, huyện Thuận Châu chơi. Khi đi đến đây, T gặp H rủ đi vào xã Bó Mười chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T chở H quay về nhà. Khi đi đến bản Hình, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu thì T và H gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (*H, T không quen biết và địa chỉ*) H rủ T mua ma túy về cùng nhau sử dụng và T đưa cho H 100.000 đồng, H đưa tiền cho người đàn ông đó được một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine. Sau khi mua được ma túy thì H cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải, T điều khiển xe mô tô chở H đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến tiểu khu 4, thị trấn T, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an thị trấn T, huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà H cất giấu.Tổ công tác đã đưa H, T về trụ sở UBND thị

trấn T, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Lò Thái H, Nguyễn Đức T cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-TC ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Thái H, Nguyễn Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Lò Thái H, Nguyễn Đức T đã khai nhận T bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Thái H, Nguyễn Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thái H từ 20 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 24 đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SPACY, biển kiểm soát: 26H4-6081, số máy: JF15E5013515, số khung: RLXJF1501Y01359, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Ý kiến của các bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T: Đều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T thừa nhận Hnh vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị H: Bà cho Nguyễn Đức T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SPACY, biển kiểm soát: 26H4-6081, việc T sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện Hnh vi phạm tội bà không biết và không liên quan gì đến Hnh vi phạm tội của T, bà đã có đơn xin lại xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc xe máy này cho bà, bà không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận H như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng.

[2] Về Hnh vi phạm tội của các bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T nhận thấy: Ngày 26/12/2023 tại khu vực tiểu khu 4, thị trấn T, huyện Thuận Châu, Lò Thái H, Nguyễn Đức T đã có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,16 gam loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn T nhất trí với Hnh vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận Hnh vi cất giữ trái phép 0,16 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine với mục đích để sử dụng của Lò Thái H, Nguyễn Đức T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hnh vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của NH

nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Thái H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức T đã có 01 tiền án năm 2021 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện Hnh vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Thái H có 01 tiền án (Đã xóa án tích). Bị cáo Nguyễn Đức T có 01 tiền án (Chưa xóa án tích) và 01 tiền sự (Đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý Hnh chính) là nhân thân xấu.

Về vai trò đồng phạm : Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó Lò Thái H giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo Nguyễn Đức T giữ vai trò đồng phạm tích cực bỏ tiền đi mua ma túy, trực tiếp cùng đi mua ma túy thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có tài sản riêng, đều là người nghiệm ma túy không có khả năng thi Hnh nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Lò Thái H, Nguyễn Đức T khai nhận mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (*H, T không quen biết và địa chỉ*) tại khu vực bản Hình, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu với giá 100.000 đồng vào ngày 26/12/2023 nhưng do H, T không quen biết và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu hồng+ Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SPACY, biển kiểm soát: 26H4-6081, số máy: JF15E5013515, số khung: RLXJF1501Y01359, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của bà Nguyễn Thị H cho bị cáo T mượn, việc T sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện Hnh vi phạm tội thì bà H không biết và không liên quan gì đến Hnh vi phạm tội của T, bà H có đơn xin lại xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

(Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Các bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thái H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Lò Thái H cùng đồng phạm- Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/12/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 070931 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các tHnh phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có: Một mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Thuận Châu).

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SPACY,

biển kiểm soát: 26H4-6081, số máy: JF15E5013515, số khung: RLXJF1501Y01359, màu sơn bạc, xe đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 21/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và bà Nguyễn Thị H).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lò Thái H, Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Tiến Hải